

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày: 28-04-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Triều
2. Ông Nguyễn Tùng
3. Ông Trần Ngọc Thực

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 04 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 93/2020/TLST-HS, ngày 20/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1161/2020/QĐXXST-HS ngày 06/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 3090/2020/HSST-QĐ ngày 06/03/2020, đối với các bị cáo:

1. Ngô Tuyết Lợi (tên gọi khác: không); giới tính: Nữ; sinh năm: 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số 152/64/42 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Nhà không số, tổ 11, Ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; Con ông Ngô Anh Tuấn, sinh năm 1965 và bà Lương Lệ Thuỳ, sinh năm 1967; Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Vĩnh Sơn và có 01 con chung là Ngô Phú Quý, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 10/8/2010, Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 24 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn thử thách 03 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 12/06/2019. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Tuyết Lợi*: Ông Nguyễn Tuấn Như, Luật sư thuộc Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Huỳnh Đức, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Như Ý (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh năm: 1994, tại: tỉnh Trà Vinh; Hộ khẩu thường trú: Ấp Phú Đức 1, xã Bình Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: Phòng trọ số 11, nhà số 503 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 8/12; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn Thương, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Út Mười, sinh năm 1971; có chị ruột, sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 12/06/2019. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Lương Lê Thuyền - sinh năm 1967;

Trú tại: Số 152/64/42 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa);

2/ Trần Lê Huy Vũ - sinh năm 1979;

Trú tại: Số C5/5 Quốc lộ 1A, ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa);

3/ Nguyễn Thị Kiều Mỹ - sinh năm 1995;

Trú tại: Ấp 2, Đốc Binh Kiều, huyện Thới Mười, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 00 phút ngày 12/6/2019, tại trước nhà số 09 Lê Tấn Bê, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Như Ý đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng. Vật chứng thu giữ trong túi quần phía sau, bên trái của Ý đang mặc trên người 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2894 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra còn thu giữ của Ý gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, có gắn sim 0932716477 và 01 xe gắn máy biển số 66M1- 146.95. Nguyễn Như Ý khai nhận mua gói ma túy trên của Ngô Tuyết Lợi tại nhà không số thuộc tổ 11, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đem về để sử dụng.

Mở rộng vụ án, vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 12/6/2019, tại trước nhà không số thuộc tổ 11, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Ngô Tuyết Lợi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác. Thu giữ trong cốp xe gắn máy biển số 59M2-231.80 của Lợi đang đậu trước nhà không số nói trên gồm: 01 lọ thủy tinh chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 203,40 gam, loại Methamphetamine; 03 cân điện tử; 23 bịch nylon, không chứa gì; 01 xe gắn máy biển số 59M2 - 231.80; 01 điện thoại di động hiệu OPPO FIND X, có gắn sim 0919777763.

Sau đó, Cơ quan CSĐT - Công an Quận Bình Tân khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Tuyết Lợi tại nhà không số thuộc Tổ 11, Ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ:

- 03 gói nylon chứa tinh thể không màu (được bỏ trong thùng giấy để ở trên sàn nhà), kết luận giám định có khối lượng 235,1148 gam, không tìm thấy ma túy.

- 01 quyển sổ (không bìa có ghi chữ và số bên trong).

- Số tiền Việt Nam đồng: 34.000.0000 (ba mươi tư triệu) đồng.

Kết quả điều tra được biết: Ngô Tuyết Lợi là người nghiện ma túy từ năm 2010 cho khi bị bắt. Khoảng năm 2014, thông qua bạn bè xã hội giới thiệu nên Lợi quen biết với một người đàn ông tên Tèo (không rõ lai lịch) ở khu vực quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy đá. Sau đó, Lợi xin số điện thoại của Tèo để liên lạc mua ma túy đá về sử dụng. Lợi đã nhiều lần mua ma túy đá của Tèo tại khu vực Quận 6 và đem về cùng sử dụng với bạn trai là Trần Lê Huy Vũ tại chỗ ở của Lợi; Từ tháng 02/2019 đến khi bị bắt, Lợi đã mua ma túy đá của Tèo về vừa sử dụng vừa bán lại cho người khác để kiếm lời, cụ thể như sau:

- + Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 02/2019, tại ngã tư đường Hồ Học Lãm và đường An Dương Vương thuộc phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Lợi mua của Tèo 1 hộp 5 gam ma túy đá với giá 800.000 đồng, mang về, Lợi vừa sử dụng cho bản thân và đã bán lại cho Nguyễn Như Ý 01 góc 4 hộp 5 (khoảng 1,25 gam) ma túy đá với giá 400.000 đồng, giao dịch tại chỗ ở của Lợi tại nhà không số thuộc tổ 11, ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, thu lời 200.000 ngàn đồng, Lợi đã tiêu xài hết.

- + Lần thứ hai: Vào khoảng 21h00' ngày 11/6/2019, khi Lợi đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Như Ý đặt mua 2,5 gam ma túy đá. Lợi báo giá cho Ý là 900.000 đồng và hẹn giao dịch vào ngày 12/6/2019 tại chỗ ở của Lợi, Ý đồng ý. Sau đó, Lợi gọi điện thoại cho Tèo đặt mua 01 gói ma túy đá. Lợi nói với Tèo lấy đủ 38.000.000 đồng ma túy đá và hẹn khoảng 6 giờ 30 phút ngày 12/6/2019 giao dịch tại ngã tư đường Hồ Học Lãm và đường An Dương

Vương thuộc phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Tèo đồng ý. Trao đổi với Tèo xong, Lợi bắt xe ôm từ nhà mẹ của Lợi tại địa chỉ 152/64/42 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đến điểm hẹn gặp Tèo đang đứng ở góc ngã tư đường Hồ Học Lãm và đường An Dương Vương. Tại đây, Lợi đưa số tiền 38.000.000 đồng cho Tèo và nhận lại 01 gói ma túy đá rồi bắt xe ôm về lại nhà mẹ của Lợi. Khi về nhà mẹ của Lợi, Lợi lấy xe gắn máy biển số 59M2-231.80 chạy đến chỗ ở tại nhà không số thuộc Tổ 11, Ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, Lợi nhận được điện thoại từ Ý hỏi Lợi “có ma túy đá chưa” thì Lợi trả lời với Ý là “có rồi”. Sau đó, Lợi vào nhà lấy từ gói ma túy mà Lợi mới mua chia ra một gói nhỏ bỏ vào 01 gói nylon và cân lên khoảng 2,5 gam ma túy đá để bán cho Ý. Số ma túy còn lại, Lợi bỏ vào 01 lọ thủy tinh và cất giấu cùng với 03 cân điện tử vào trong cốp xe gắn máy biển số 59M2-231.80. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Lợi thấy Ý điều khiển xe gắn máy biển số 66M1-146.95 đến đậu trước đường đi vào nhà Lợi ở. Lợi đi ra gặp Ý và đưa cho Ý 01 gói ma túy đá mà Lợi đã phân ra sẵn và nhận 900.000 đồng từ Ý. Sau khi bán ma túy cho Ý xong, Lợi đi vào nhà thì đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Lợi bị Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy cùng vật chứng như đã nêu trên.

Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 1286 và 1287/KLGD-H ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả kiểm tra dữ liệu điện thoại di động số thuê bao 0919777763 và sổ ghi chép của Ngô Tuyết Lợi có các thông tin thể hiện Lợi có giao dịch mua bán ma túy với các đối tượng A.Ti số điện thoại 0854810172; A Hau số điện thoại 0946757767; A Chuong số điện thoại 0939224131; A.Hiểu.Bt số điện thoại 0794720049; Ti bón số điện thoại 0933786540 và các đối tượng khác. Tuy nhiên qua điều tra, Lợi khai nhận những tin nhắn trong điện thoại của Lợi và thông tin ghi trong sổ của Lợi là khách hàng nhắn tin hỏi mua ma túy của Lợi nhưng Lợi chưa bán cho các đối tượng trên lần nào, ngoài 02 lần Lợi đã bán thành công cho Nguyễn Như Ý như đã nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi công văn yêu cầu các Công ty thông tin di động Mobifone, Vinaphone cung cấp dữ liệu của các số điện thoại 0854810172, 0946757767, 0939224131, 0794720049, 0933786540,... nhưng đến nay không có kết quả trả lời. Ngoài ra, do Ngô Tuyết Lợi không khai rõ về lai lịch, địa chỉ của các đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với Nguyễn Như Ý là người nghiện ma túy từ tháng 01/2019 cho đến khi bị bắt. Thông qua bạn bè xã hội, Ý biết Ngô Tuyết Lợi bán ma túy đá nên từ tháng 02/2019 cho đến khi bị bắt, Ý đã mua ma túy đá của Lợi 2 lần để về sử

dụng cho bản thân và bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Lời khai của Ý và Lợi là phù hợp với nhau và phù hợp với vật chứng là ma túy bị thu giữ.

Đối với Trần Lê Huy Vũ là đối tượng sống chung với Ngô Tuyết Lợi như vợ chồng tại nhà không số, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua điều tra xác định Vũ không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lợi nên Cơ quan điều tra Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã giải tỏa theo quy định.

Đối với người đàn ông tên Tèo (là người bán ma túy) do Ngô Tuyết Lợi khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, truy bắt để xử lý.

*** Vật chứng thu giữ gồm có:**

-Vật chứng thu giữ của Ngô Tuyết Lợi:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1287 G2 B.Tân có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO FIND X, có số IMEI1: 869430034019918; IMEI2: 869430034019900, có gắn sim card thuê bao di động số 0919777763 được niêm phong bên ngoài ghi vụ 1398/19 có chữ ký của Giám định viên Ngô Minh Thành và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hồ Chí Minh là của Lợi dùng để liên lạc với bạn bè, gia đình và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

+ 03 cân điện tử (Trong đó 02 cân điện tử đã bị hư, không dùng được) là của Lợi dùng để phân chia ma túy bán lại.

+ 23 bịch nylon, không chứa gì là của Lợi dùng để đựng ma túy để bán ma túy.

+ Đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại SH MODE, biển số 59M2-231.80, số khung: RLHJF5149GZ121939, số máy: JF51E-0929674. Kết quả giám định số khung và số máy của chiếc xe gắn máy trên là nguyên thủy, không bị đục lại. Kết quả điều tra được biết: xe do bà Lương Lê Thuyền (là mẹ ruột của Lợi) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà Thuyền đã đưa cho Ngô Tuyết Lợi để sử dụng và không biết việc Lợi dùng làm phương tiện hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 03/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Lương Lê Thuyền.

- Thu giữ lúc khám xét gồm:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1287 G1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 (một) quyển sổ ghi chép (không bìa), có ghi chữ và số, có chữ ký của Ngô Tuyết Lợi là của Lợi dùng để ghi chép tiền cho vay và mua bán trái phép chất ma túy.

+ Số tiền Việt Nam đồng thu giữ 34.000.000 (Ba mươi tư triệu) đồng, là tiền Lợi khai thu từ hoạt động cho vay tiền lãi.

- Vật chứng thu giữ của Nguyễn Như Ý tại thời điểm bắt quả tang gồm:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1286/2019 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 2,0056 gam, loại Methamphetamine).

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 359230063276950, có gắn sim 0932716477 là của Ý dùng để liên lạc bạn bè, gia đình và mua ma túy.

+ Đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số 66M1-146.95, số khung: RLCS1FC10D-Y038462, số máy: 1FC1038473. Kết quả giám định số khung và số máy của chiếc xe gắn máy trên là nguyên thủy, không bị đục lại. Kết quả điều tra được biết: xe do chị Nguyễn Thị Kiều Mỹ đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 30/01/2019, chị Mỹ cho chị Trần Diệp Phương Quỳnh mượn xe máy để đi công việc thì bị mất cắp. Sau đó, Chị Quỳnh đã liên lạc với chị Mỹ để trình bày vụ việc mất cắp trên nhưng cả hai người đã không trình báo lên Công an. Nguyễn Như Ý khai ngày 12/6/2019, Ý mượn xe gắn máy biển số 66M1-146.95 của một người đàn ông tên Cường (không rõ lai lịch) để đi lại và Ý không biết chiếc xe gắn máy trên là chiếc xe bị mất cắp. Ngày 27/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi công văn số 1953/CV-PC04(Đ5) đề nghị Ban biên tập báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm những người có liên quan đến xe gắn máy nêu trên để giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ để giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 477/CTr-VKS-P1 ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Ngô Tuyết Lợi về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố Nguyễn Như Ý về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Ngô Tuyết Lợi và bị cáo Nguyễn Như Ý đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, tỏ ra ăn năn hối cải và đều xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ

sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Tuyết Lợi về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xử phạt bị cáo Ngô Tuyết Lợi 20 năm tù; đồng thời buộc bị cáo Ngô Tuyết Lợi phải nộp số tiền là 20.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như Ý về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xử phạt bị cáo Nguyễn Như Ý từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ngô Tuyết Lợi không tranh luận và đề nghị luật sư bào chữa cho bị cáo, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa Nguyễn Tuấn Như bào chữa cho bị cáo Ngô Tuyết Lợi phát biểu: Luật sư thống nhất về tội danh đã truy tố đối với bị cáo Ngô Tuyết Lợi về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, cũng như khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị là đúng người, đúng tội và đúng các quy định của pháp luật. Tuy nhiên số ma túy mà bị cáo mua bán cơ bản đã bị thu hồi, nên cũng hạn chế một phần tác hại cho xã hội, mặt khác bị cáo Lợi đã thành khẩn khai báo, đã tỏ thái độ ăn năn hối cải và bị cáo hiện có con nhỏ dưới 05 tuổi, gia đình khó khăn bản thân là lao động chính, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo dưới mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị cũng đủ giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Về mức hình phạt bổ sung đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 20.000.000 đồng là quá cao so với hoàn cảnh của bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt bổ sung cho bị cáo Lợi.

Bị cáo Ngô Tuyết Lợi không tranh luận bổ sung và đồng ý với lời bào chữa của luật sư.

Bị cáo Nguyễn Như Ý không tranh luận và đề nghị luật sư bào chữa cho bị cáo, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua nội dung đối đáp, luật sư và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng theo các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Ngô Tuyết Lợi và bị cáo Nguyễn Như Ý đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, tỏ ra ăn năn hối cải và đều xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong; biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; kết luận giám định, lời khai của các bị cáo, ... và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định như sau:

Đối với bị cáo Ngô Tuyết Lợi: Vì mục đích tư lợi, khoảng từ năm 2014, thông qua bạn bè xã hội giới thiệu nên Lợi quen biết với một người đàn ông tên Tèo (không rõ lai lịch) ở khu vực quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy đá. Lợi đã nhiều lần mua ma túy đá của Tèo tại khu vực Quận 6 và đem về cùng sử dụng với bạn trai là Trần Lê Huy Vũ tại chỗ ở của Lợi. Cụ thể Ngô Tuyết Lợi đã 02 lần mua ma túy của đối tượng tên Tèo (không rõ lai lịch), để sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện, như Lợi đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Như Ý tổng cộng là 3,5394 gam loại Methamphetamine, thành tiền là 1.300.000 đồng, để Ý sử dụng cho bản thân. Sau khi mua ma túy của Lợi lần thứ hai thì vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 12/6/2019, Ý bị bắt quả tang khi đang tàng trữ ma túy, thu giữ 2,2894 gam loại Methamphetamine. Sau đó qua lời khai của Nguyễn Như Ý thì đến 18 giờ 30 phút, ngày 12/6/2019, tại trước nhà không số thuộc tổ 11, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngô Tuyết Lợi bị bắt quả tang đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác, thu giữ trong cốp xe gắn máy biển số 59M2-231.80 của Lợi đang đậu trước nhà không số nói trên gồm: 01 lọ thủy tinh chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 203,40 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, do không xác định được Tèo cùng các đối tượng đã mua ma túy để làm rõ số lần, khối lượng ma túy đã mua bán trước đó; nên Ngô Tuyết Lợi phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang và khối lượng ma túy đã bán cho Nguyễn Như Ý hai lần trước đó, tổng cộng là 206,9394 gam loại Methamphetamine.

Riêng Nguyễn Như Ý chỉ chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy bị thu giữ quả tang là 2,2894 gam Methamphetamine.

Do đó, hành vi của Ngô Tuyết Lợi đã cấu thành vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, với tổng khối lượng ma túy bị truy tố trong vụ án là 206,9394 gam, loại Methamphetamine, thuộc trường hợp mua bán trái phép chất ma túy là “*Methamphetamine có khối lượng từ 100 gam trở lên*”, nên tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Lợi được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Như Ý đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, với khối lượng ma túy bị truy tố trong vụ án là 2,2894 gam loại Methamphetamine, thuộc trường hợp tàng trữ trái phép chất ma túy là “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”, nên tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Ý được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo Lợi nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, riêng bị cáo Nguyễn Như Ý biết rõ hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng bất hợp pháp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là một trong những nguyên nhân dẫn đến làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lợi khai nhận đã mua bán và bị cáo Ý khai báo đã tàng trữ ma túy 02 lần trở lên, song do không thu được vật chứng mà các bị cáo đã mua bán, tàng trữ trước đó, nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*”, như vậy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, các bị cáo đều khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Lợi có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đều là lao động chính đang nuôi con nhỏ; các bị cáo đều phạm tội lần đầu, nên cũng được xem xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đây là các tình tiết để Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo.

Về nhân thân của bị cáo Lợi, ngày 10/8/2010, bị cáo bị Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn thử thách 03 tháng, song bị cáo vẫn không cai được ma túy mà lại cố tình phạm tội mới đặc biệt nghiêm trọng và bị

bắt giữ vào ngày 12/6/2019. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù trong trại giam một thời gian dài theo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để cho bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Như Ý lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, song hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cũng cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để cho bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ngô Tuyết Lợi vì bị cáo có hành vi mua bán ma túy và đã thu lợi bất chính, buộc bị cáo phải nộp số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, để sung công quỹ nhà nước, riêng bị cáo Nguyễn Như Ý có hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích cất giấu sử dụng cho bản thân và không có ý thức vụ lợi trong vụ án nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ý.

[4] Kết quả kiểm tra dữ liệu điện thoại di động số thuê bao 0919777763 và sổ ghi chép của Ngô Tuyết Lợi có các thông tin thể hiện Lợi có giao dịch mua bán ma túy với các đối tượng “A.Ti” - số điện thoại 0854810172; “A Hau” - số điện thoại 0946757767; “A chuong” - số điện thoại 0939224131; “A.Hiểu.Bt” - số điện thoại 0794720049; “Ti bón” số điện thoại 0933786540 và các đối tượng khác. Tuy nhiên qua điều tra, Lợi khai nhận những tin nhắn trong điện thoại của Lợi và thông tin ghi trong sổ của Lợi là khách hàng nhắn tin hỏi mua ma túy của Lợi nhưng Lợi chưa bán cho các đối tượng trên lần nào, ngoài 02 lần Lợi đã bán thành công cho Nguyễn Như Ý như đã nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi công văn yêu cầu các Công ty thông tin di động Mobifone, Vinaphone cung cấp dữ liệu của các số điện thoại 0854810172, 0946757767, 0939224131, 0794720049, 0933786540,... nhưng đến nay không có kết quả trả lời. Ngoài ra, do Ngô Tuyết Lợi không khai rõ về lai lịch, địa chỉ của các đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ để xử lý. Hội đồng xét xử yêu cầu tiếp tục điều tra làm rõ các đối tượng này để xử lý theo các quy định của pháp luật.

Đối với Trần Lê Huy Vũ là đối tượng sống chung với Ngô Tuyết Lợi như vợ chồng tại nhà không số, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua điều tra xác định Vũ không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lợi nên Cơ quan điều tra Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã giải tỏa theo quy định. Tại phiên tòa sơ

thảm ngày 28/11/2019, thì Trần Lê Huy Vũ khai có góp tiền xài ma túy chung với bị cáo Lợi tại nhà mà Vũ thuê là nhà không số thuộc tổ 11, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời có cho một số người bạn đến sử dụng ma túy tại địa điểm này. Bị cáo Lợi khai phù hợp với Vũ, như vậy, hành vi cho người khác sử dụng ma túy tại nhà của Trần Lê Huy Vũ và bị cáo Lợi, cũng như hành vi Vũ góp tiền để Lợi mua ma túy để bán và sử dụng chung, song quá trình trả hồ sơ để điều tra lại chưa được làm rõ. Nên Hội đồng xét xử thấy cần phải tiếp tục điều tra đối với Trần Lê Huy Vũ để làm rõ, để tránh bỏ lọt hành vi phạm tội và tội phạm mới.

Đối với người đàn ông tên Tèo (là người bán ma túy) do Ngô Tuyết Lợi khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, truy bắt để xử lý. Hội đồng xét xử yêu cầu tiếp tục điều tra làm rõ các đối tượng này để xử lý theo các quy định của pháp luật.

[5] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc đã truy tố Ngô Tuyết Lợi, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố Nguyễn Như Ý, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở để chấp nhận, đồng thời, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị về mức hình phạt tù đối với các bị cáo, cũng như chấp nhận về hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lợi.

Lập luận trên đây là cơ sở để Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư Nguyễn Tuấn Như về việc xét xử bị cáo với mức án dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cũng như không xem xét về hình phạt bổ sung. Song chấp nhận lời bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; luật sư, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các vấn đề khác:

7.1/ Về vật chứng của vụ án:

- Đối với vật chứng thu giữ của Ngô Tuyết Lợi:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1287 G2 B.Tân có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 02 cân điện tử đã bị hư, không dùng được; 23 bịch nylon, không chứa gì. Xét thấy các vật chứng này đều không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO FIND X, có số IMEI1: 869430034019918; IMEI2: 869430034019900, có gắn sim card thuê bao di động số 0919777763 được niêm phong bên ngoài ghi vụ 1398/19 có chữ ký của Giám định viên Ngô Minh Thành và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hồ Chí Minh là của Lợi dùng để liên lạc với bạn bè, gia đình và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy; đã cân điện tử là của Lợi dùng để phân chia ma túy bán lại. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

+ Đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại SH MODE, biển số 59M2-231.80, số khung: RLHJF5149GZ121939, số máy: JF51E-0929674. Kết quả giám định số khung và số máy của chiếc xe gắn máy trên là nguyên thủy, không bị đục lại. Kết quả điều tra được biết: xe do bà Lương Lệ Thuyền (là mẹ ruột của Lợi) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà Thuyền đã đưa cho Ngô Tuyết Lợi để sử dụng và không biết việc Lợi dùng làm phương tiện hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 03/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Lương Lệ Thuyền. Hội đồng xét xử thấy việc xử lý của Cơ quan điều tra là phù hợp nên không xem xét và đề cập đến.

- Đối với vật chứng thu giữ lúc khám xét gồm:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1287 G1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định. Xét thấy các vật chứng này đều không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) quyển sổ ghi chép (không bìa), có ghi chữ và số, có chữ ký của Ngô Tuyết Lợi là của Lợi dùng để ghi chép tiền cho vay và mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án là phù hợp với các quy định của pháp luật.

+ Số tiền Việt Nam đồng thu giữ là 34.000.000 (Ba mươi tư triệu) đồng, trong đó có 24.000.000 đồng là tiền Lợi khai thu từ hoạt động cho vay tiền lãi. Xét đây là số tiền không liên quan đến vụ án, nên trả lại bị cáo Lợi, song tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ Về số tiền Việt Nam đồng bị thu giữ còn lại là 10.000.000 đồng, trong quá trình điều tra bổ sung thì số tiền này là của bà Lương Lệ Thuyền (là mẹ ruột của Lợi), nên xét thấy đây là số tiền không liên quan đến vụ án, nên trả lại bà Thuyền là phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Như Ý tại thời điểm bắt quả tang gồm:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1286/2019 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 2,0056 gam, loại Methamphetamine). Xét thấy các vật chứng này đều không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 359230063276950, có gắn sim 0932716477 là của Ý dùng để liên lạc bạn bè, gia đình và mua ma túy. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

+ Đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số 66M1-146.95, số khung: RLCS1FC10D-Y038462, số máy: 1FC1038473. Kết quả giám định số khung và số máy của chiếc xe gắn máy trên là nguyên thủy, không bị đục lại. Kết quả điều tra được biết: xe do chị Nguyễn Thị Kiều Mỹ đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 30/01/2019, chị Mỹ cho chị Trần Diệp Phương Quỳnh mượn xe máy để đi công việc thì bị mất cắp. Sau đó, chị Quỳnh đã liên lạc với chị Mỹ để trình bày vụ việc mất cắp trên nhưng cả hai người đã không trình báo lên Công an. Nguyễn Như Ý khai ngày 12/6/2019, Ý mượn xe gắn máy biển số 66M1-146.95 của một người đàn ông tên Cường (không rõ lai lịch) để đi lại và Ý không biết chiếc xe gắn máy trên là chiếc xe bị mất cắp. Ngày 27/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi công văn số 1953/CV-PC04(Đ5) đề nghị Ban biên tập báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm những người có liên quan đến xe gắn máy nêu trên để giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ để giải quyết. Do vậy chưa có đủ cơ sở để xử lý ngay chiếc xe mô tô trên theo các quy định của pháp luật và để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của công dân, nên giao cho Cục hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo xử lý theo diện tài sản vắng chủ.

7.2/ *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

7.3/ *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Xử:

1.1/ Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Ngô Tuyết Lợi**: 20 (Hai mươi) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/06/2019.

Buộc bị cáo Ngô Tuyết Lợi phải nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

1.2/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Như Ý**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/06/2019.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

2.1/ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1287 G2 B.Tân, 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1287 G1 và 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1286/2019 đều có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 02 cân điện tử đã bị hư, không dùng được; 23 bịch nylon, không chứa gì;

2.2/ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO FIND X, có số IMEI1: 869430034019918; IMEI2: 869430034019900 có gắn sim card thuê bao di động số 0919777763 được niêm phong bên ngoài ghi vụ 1398/19 có chữ ký của Giám định viên Ngô Minh Thành và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hồ Chí Minh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, Imei: 359230063276950 và 01 cân điện tử.

2.3/ Giao cho Cục hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thông báo công khai trong hạn 12 tháng để tìm chủ sở hữu 01 gắn máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số 66M1-146.95, số khung: RLCS1FC10D-Y038462, số máy: 1FC1038473 đứng tên đăng ký mô tô, xe máy là Nguyễn Thị Kiều Mỹ. Nếu sau 12 tháng kể từ ngày thông báo mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 83/20 ngày 26/11/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

2.4/ Trả lại bị cáo Ngô Tuyết Lợi số tiền Việt Nam đồng đã thu giữ là 24.000.000 (Hai mươi bốn triệu) đồng, song tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

2.5/ Trả lại bà Lương Lệ Thuyền số tiền Việt Nam đồng là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

(Các số tiền trên đã được cơ quan điều tra nộp vào tài khoản số 3949.0.9059775.00000 tại Kho bạc nhà nước Quận 10, ngày 16/07/2019)

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án,

Các bị cáo Ngô Tuyết Lợi và Nguyễn Như Ý mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 4 năm 2020) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo về quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- Cục THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (3)
- Bị cáo; (2)
- Người CQLNVLQ; (2)
- Luật sư; (1)
- THAHS; (1)
- P. PC 53 - CA TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (28) (6)

Đặng Hồng Sơn